TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
Bản án số: 290/2019/HSST Ngày 23 tháng 12 năm 2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thanh Tú**
Các hội thẩm nhân dân : **1. Bà Nguyễn Thị Hà (Giáo viên)**
2. Bà Lê Thị Tân

- Thư ký phiên toà: **Bà Đinh Thị Thủy** – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Bà Giang Thị Ánh Tuyết** – Kiểm sát viên.

Ngày 23.12.2019, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 313/2019/HSST ngày 02.12.2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 277/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Nam H; Sinh năm: 1971. HKTT: Số 31 Đồng N, phường B, quận H, HN. Trú tại: 1031 B, phường B, quận H, HN. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 08/10. Con ông: Nguyễn Văn Đảo (Đã chết). Con bà: Phạm Thị Hoa (Đã chết). Tiền án, tiền sự: 05 Tiền án, 07 Tiền sự.

05 Tiền án:

- Ngày 31/5/1991 Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Ngày 21/10/1991 Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân Tối cao xét xử phúc thẩm, xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án).

- Ngày 23/7/1991 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án);

- Ngày 21/9/1996 Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử 30 tháng tù tội Trộm cắp tài sản; trị giá tài sản 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng). Ngày 29/01/1997 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao xét xử phúc thẩm, xử phạt 30 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án).

- Ngày 26/8/2004 Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội xử 14 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án);

- Ngày 30/11/2012 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 7 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại tháng 5/2019 (chưa xóa án).

07 Tiền sự: Năm 1986, 1987, 1988, 2000, 2002 và 2011 bị xử lý cảnh cáo, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy, đi cai nghiện.

Danh chỉ bản số 370 lập ngày 12.10.2019 do công an Quận Hai Bà Trưng cung cấp. Bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09.10.2019 đến 19/10/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên toà)

*** Người bị hại: Anh Vũ Minh Q, sinh năm 2003.**

HKTT: Phòng 11 nhà 44 B, quận H, HN

Trú tại: Sô 21 Ngõ 78 L, phường B, quận H, HN. (Vắng mặt tại phiên tòa)

***Người đại diện hợp pháp của bị hại**: Bà Nguyễn Hải Y (Mẹ của Vũ Minh Q)

Trú tại: Sô 21 Ngõ 78 L, phường B, quận H, HN. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00’ ngày 09/10/2019, Nguyễn Nam H mang trong người 01 (một) bộ vam phá khóa rồi đi bộ một mình mục đích tìm xe máy sơ hở không ai trông coi để trộm cắp. Đến 19h40’ cùng ngày, H đi bộ đến trước số nhà 58, ngõ 84/1 Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì phát hiện 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 29D2 – 257.09 của anh Vũ Minh Q (Sinh năm: 19/2/2003, Địa chỉ: 11 nhà 44 Bách Khoa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thanh phố Hà Nội) không có ai trông giữ. H lại

gần thấy khóa càng bấm không hết nên đã cúi xuống dùng tay phải đẩy khóa càng ra và lấy bộ vam phá khóa trong túi quần bò bên phải phía trước đang mặc ra chọc vào ổ khóa và bẻ khóa điện chiếc xe. Sau đó, H quay đầu xe và ngồi lên xe thì nghe thấy tiếng hô "trộm, trộm…". H liền nổ máy, phóng xe ra hướng hồ Quỳnh, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị người dân đuổi theo và bắt giữ rồi giao cho Công an phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của H 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 29D2 – 257.09; 01 (một) bộ vam phá khóa và 01 (một) điện thoại di động Nokia 230 màu đen.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 134 ngày 21/10/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 29D2 – 257.09 có giá trị 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Nam H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 29D2 – 257.09 là anh Vũ Minh Q. Ngày 21/11/2019 cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho anh Q, anh Q không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với điện thoại thu giữ, H khai là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản.

Tại bản cáo trạng số 315/CT/VKS-HS ngày 21.11.2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng đã truy tố bị cáo Nguyễn Nam H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Nam H như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1, 2 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Nam H với mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Về vấn đề dân sự trong vụ án: Người bị hại anh Vũ Minh Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Về xử lý vật chứng:

+Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ vam phá khóa xe máy thu giữ của bị cáo Nguyễn Nam H vì liên quan đến hành vi phạm tội.

+Trả lại cho bị cáo Nguyễn Nam H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu đen Imei 1: 359008099257644; Imei 2: 359008099757643 vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên toà, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với bản kết luận giám định của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 09/10/2019, tại trước cửa số nhà 58, ngõ 84/1 Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Nam H có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 29D2 – 257.09 của anh Vũ Minh Q, giá trị **15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).**

Về trách nhiệm dân sự: Anh Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Nam H đã phạm vào tội trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

"Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

1. N*gười nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm..."*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Trong vụ án này, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại để lén lút trộm cắp tài sản của người bị hại. Việc truy tố và xét xử bị cáo là rất cần thiết, cần xử lý trước pháp luật nghiêm để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo Nguyễn Nam H có 05 Tiền án, 07 Tiền sự:

05 Tiền án: Ngày 31/5/1991 Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Ngày 21/10/1991 Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân Tối cao xét xử phúc thẩm, xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án); Ngày 23/7/1991 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án); Ngày 21/9/1996 Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử 30 tháng tù tội Trộm cắp tài sản; trị giá tài sản 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng). Ngày 29/01/1997 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao xét xử phúc thẩm, xử phạt 30 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án); Ngày 26/8/2004 Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội xử 14 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án); Ngày 30/11/2012 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 7 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại tháng 5/2019 (**chưa xóa án**) và 07 Tiền sự: năm 1986, 1987, 1988, 2000, 2002 và 2011 bị xử lý cảnh cáo, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy, đi cai nghiện.

Trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo vẫn không chịu cải tạo, rèn luyện bản thân để hòa nhập với cộng đồng mà vẫn vi phạm pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nam H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Người bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đến 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Tuy nhiên, xét bị cáo Nguyễn Nam H không có nghề nghiệp, không có thu nhập, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Vũ Minh Q đã nhận tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Tòa án không xét.

Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

+Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ vam phá khóa xe máy vì liên quan đến hành vi phạm tội.

+Trả lại cho bị cáo Nguyễn Nam H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu đen Imei 1: 359008099257644; Imei 2: 359008099757643 vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Nam H** phạm tội**: Trộm cắp tài sản.**

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Nam H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/10/2019 đến ngày 19/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác.

+Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ vam phá khóa xe máy thu giữ của bị cáo Nguyễn Nam H.

+Trả lại cho bị cáo Nguyễn Nam H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu đen Imei 1: 359008099257644; Imei 2: 359008099757643.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày **26/11/2019 (TV: 87/20**) giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

2. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Nam H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND P.Bạch Đằng, Q.Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thanh Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRƯNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 23 tháng 12 năm 2019.

Tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà (Giáo viên)

Bà Lê Thị Tân

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 313/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Nam H**; Sinh năm: 1971. HKTT: Số 31 Đồng N, phường B, quận H, thành phố HN. Trú tại: 1031 B, phường B, quận H, HN. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 08/10. Con ông: Nguyễn Văn Đảo (Đã chết). Con bà: Phan Thị Hoa (Đã chết)*Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

[1] Về tội danh: Biểu quyết 3/3:

Bị cáo Nguyễn Nam H phạm tội "Trộmc cắp tài sản".

[2] Điều luật áp dụng: Biểu quyết 3/3:

Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về hình phạt: Biểu quyết 3/3:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Nam H 18 (mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/10/2019 đến ngày 19/10/2019.

[4] Các vấn đề khác: Biểu quyết 3/3 như sau:

- Về xử lý vật chứng:

+Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ vam phá khóa xe máy thu giữ của bị cáo Nguyễn Nam H.

+Trả lại cho bị cáo Nguyễn Nam H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu đen Imei 1: 359008099257644; Imei 2: 359008099757643.

Các tang *v*ật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày **26/11/2019 (TV: 87/20**) giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Nam H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**